

Số: 843/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 05 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1203/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Tấn T1, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang; địa chỉ tạm trú: T5/35 Tổ 5, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Bà Phạm Thị Kim T2, sinh năm 1996; nơi cư trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. Ông Nguyễn Tấn T1 và bà Phạm Thị Kim T2 tự nguyện quen biết đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc, huyện An Phú, tỉnh An Giang vào năm 2017. Thời gian đầu vợ chồng sống chung hạnh phúc và có 01 con chung là cháu Nguyễn Kim Tiền, sinh ngày 11/02/2017. Tuy nhiên sống chung một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không mang lại hạnh phúc cho nhau. Do tình cảm vợ chồng không còn nên ông T1, bà T2 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

2. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản hòa giải, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tấn T1, bà Phạm Thị Kim T2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, bà Phạm Thị Kim T2 là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Kim Tiền, sinh ngày 11/02/2017. Bà T2 không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Tấn T1, bà Phạm Thị Kim T2 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0053014 ngày 21/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Phòng Tư pháp thành phố Thuận An;
- Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc, huyện An Phú, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Sỹ Trứ**